

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PA IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PA IET CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108684965

3. Ngày thành lập: 03/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà Anh Đào 207, Đường Anh Đào 2, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
2.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
3.	In ấn (Trừ loại Nhà nước cấm)	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
6.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm cho thuê kho bãi và kinh doanh bất động sản)	5210
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
9.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ loại nhà nước cấm)	5224
10.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
11.	Cơ sở lưu trú khác	5590
12.	Bán buôn tổng hợp (trừ được phẩm và loại nhà nước cấm)	4690
13.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
14.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

15.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
16.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
17.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
18.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
19.	Thu gom rác thải độc hại	3812
20.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
21.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
22.	Tái chế phế liệu	3830
23.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động của Đấu giá viên)	4774
29.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
30.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	8299
35.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
36.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn hoá chất công nghiệp: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,... - Bán buôn các sản phẩm nhựa, nguyên liệu từ nhựa: Màn xếp PE FOAM, túi xếp PE FOAM; màn xếp túi khí (xốp hơi); tấm cách nhiệt ALUMI, bao bì nilon chất liệu PE, HD, PP... - Bán buôn bao bì carton;	4669
38.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ các sản phẩm nhựa, nguyên liệu từ nhựa: Màn xếp PE FOAM, túi xếp PE FOAM; màn xếp túi khí (xốp hơi); tấm cách nhiệt ALUMI, bao bì nilon chất liệu PE, HD, PP ... - Bán lẻ bao bì carton;	4773
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

40.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), + Sản xuất mặt nạ khí ga. - Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác... - Sản xuất bàn chải giày, quần áo; - Sản xuất bút và bút chì các loại bằng cơ khí hoặc không; - Sản xuất lõi bút chì; - Sản xuất tem ghi số, tem gắn, ghi ngày, các thiết bị in ấn điều khiển bằng tay hoặc các tem rập nổi, các thiết bị in bằng tay, lõi mực in và ribbon máy tính; - Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ; - Sản xuất các nút, khóa ấn, khoá móc, khoá trượt; - Sản xuất tàu hút xì gà; - Sản xuất các sản phẩm cho con người: tàu hút, lược, bình xịt nước hoa, lọc chân không và các bình chân không khác dùng cho cá nhân hoặc gia đình, tóc giả, râu giả, bút kẻ lông mày; - Sản xuất các sản phẩm khác: nệm, dây nệm và các thứ tương tự; hoa giả, vòng hoa, giỏ hoa, hoa nhân tạo, lá quả, vật lạ, vật gây cười, sàng, sậy, manơ canh, quan tài... - Hoạt động nhồi bông thú.	3290
41.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
42.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
46.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
47.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922

48.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe buýt để đưa đón công nhân, học sinh theo lịch trình, giờ cố định, các điểm đỗ cố định để đón, trả khách.	4929
49.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
50.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Giấy vệ sinh. + Khăn ăn, giấy ăn, khăn lau, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dẹt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: giấy vệ sinh, băng vệ sinh ; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nến và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dẹt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dệt; - Sản xuất nhãn hiệu; - Sản xuất giấy lọc và bìa giấy; - Sản xuất ống chỉ, suốt chỉ bằng giấy và bìa giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải; - Sản xuất vàng mã các loại.	1709(Chính)
51.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su ;	2029
52.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
53.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
54.	Xây dựng nhà để ở	4101

55.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm khác từ cao su thiên nhiên và cao su tổng hợp, cao su chưa lưu hoá hoặc đã lưu hoá hoặc đã làm cứng như: + Đĩa cao su, tấm, mảnh, thanh cao su, + Ống, vòi cao su, + Sản xuất băng tải, băng truyền bằng cao su, + Đồ dùng vệ sinh bằng cao su: Dụng cụ tránh thai cao su, chai chườm nước nóng, + Quần áo bằng cao su (nếu quần áo được sản xuất bằng cách gắn dán, chứ không phải khâu), + Tấm phủ sàn bằng cao su, + Cáp và sợi cao su, + Sợi cao su hoá, + Vòng, thiết bị phụ và chất gắn bằng cao su, + Trục cán bằng cao su, + Đệm hơi cao su, + Sản xuất bóng bay. - Sản xuất chổi cao su; - Sản xuất ống cao su cứng; - Sản xuất lược cao su, lô cuốn tóc cao su và đồ tương tự. - Sản xuất nguyên liệu sửa chữa cao su; - Sản xuất sản phẩm dệt được tráng, phủ cao su với cao su là thành phần chính; - Đệm nước cao su; - Túi tắm bằng cao su; - Quần áo lặn bằng cao su; - Các vật dùng trong sinh hoạt tình dục bằng cao su. - Sản xuất thảm từ cao su lỗ.	2219
56.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
57.	Cửa, xe, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
58.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
59.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392

60.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
61.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
62.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
63.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
64.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất	7410
65.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
66.	Lập trình máy vi tính	6201
67.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
68.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đấu giá)	4512
69.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Bán buôn dầu thô - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661

70.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
71.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
72.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển - Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển - Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển - Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: + Động cơ, + Dụng cụ máy, + Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, + Thiết bị sản xuất điện ảnh, + Thiết bị đo lường và điều khiển, + Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác; - Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không kèm người điều khiển: + Mô tô, xe lưu động, cắm trại..., + Động cơ tàu hỏa; - Cho thuê container; - Cho thuê palet; - Cho thuê động vật (như vật nuôi, ngựa đua).	7730
73.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động của Đấu giá viên)	4610
74.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
75.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
76.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
77.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
78.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
79.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

80.	Cho thuê xe có động cơ	7710
81.	Đại lý du lịch	7911
82.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
83.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
84.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
85.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
86.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp không phải nhà như: + Nhà máy lọc dầu, + Nhà máy hoá chất, - Xây dựng công trình thủy như: + Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống... + Đập và đê. - Hoạt động nạo vét đường thủy, - Xây dựng đường hầm; - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
87.	Phá dỡ	4311
88.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các hoạt động tương tự)	4312
89.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
90.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
91.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
92.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
93.	Điều hành tua du lịch	7912
94.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
95.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
96.	Bán buôn thực phẩm	4632
97.	Bán buôn đồ uống	4633
98.	Xây dựng nhà không để ở	4102
99.	Xây dựng công trình điện	4221

100.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
101.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
102.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
103.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
104.	Xây dựng công trình thủy	4291
105.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
106.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Hoạt động đo đạc và bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước.	7110
107.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
108.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662

109.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...	4663
110.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
111.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
112.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Logistics	5229
113.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
114.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán, kế toán và chứng khoán) - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng (trừ hoạt động ủy thác đầu tư)	6619

115.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
------	--	------

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHẠM HÙNG PHONG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/04/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011840967

Ngày cấp: 07/09/2009

Nơi cấp: Công An Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 17, Ngõ 536 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 17, Ngõ 536 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM HÙNG PHONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/04/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011840967

Ngày cấp: 07/09/2009

Nơi cấp: Công An Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 17, Ngõ 536 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 17, Ngõ 536 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội